



REGIONAL ASIA-PACIFIC CONFERENCE ON

GENDER AND DISASTER RISK REDUCTION

16-18 May 2016

Ha Noi, Viet Nam

Giới, Giảm nhẹ Rủi ro thiên tai và Biến đổi khí hậu, Khuyến nghị đối với CEDAW

Hilary Gbedemah
Ủy viên Ủy ban CEDAW

Giới thiệu tóm lược về CEDAW

- Công ước về Xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW), được Đại hội đồng LHQ thông qua năm 1979, cũng được coi là Tuyên ngôn quốc tế về quyền con người của phụ nữ
- Công ước CEDAW đưa ra định nghĩa về phân biệt đối xử với phụ nữ, yêu cầu các quốc gia chấm dứt *mọi hình thức phân biệt đối xử* với phụ nữ. 16 điều khoản đầu tiên đề cập đến mọi khía cạnh cụ thể của đời sống của phụ nữ.
- Ủy ban CEDAW giám sát sự tuân thủ và xây dựng các Khuyến nghị chung (được coi là “luật mềm”). Các Khuyến nghị chung giải thích các điều khoản hiện hành của Công ước, cũng như các hình thức mới nổi lên của sự phân biệt đối xử với phụ nữ.
- CEDAW là công ước về quyền con người được phê chuẩn rộng rãi nhất. Các nước đã phê chuẩn/gia nhập công ước có nghĩa vụ pháp lý phải thực hiện các điều khoản của Công ước, và 4 năm một lần phải đệ trình báo cáo. Ủy ban sau đó sẽ tham gia vào quá trình đối thoại mang tính xây dựng với các nước và đưa ra các Quan sát kết luận về quá trình này.

Lý do ra đời Khuyến nghị chung

- Ủy ban quyết định xây dựng hướng dẫn (một Khuyến nghị chung) cho các nước và các tác nhân khác ở mọi cấp độ về những nghĩa vụ hiện hành theo Công ước, dựa trên
 - Mối liên hệ giữa giảm nhẹ rủi ro thiên tai (RRTT) và quyền con người:
 - Việc áp dụng các tiêu chuẩn nhân quyền, bao gồm bình đẳng, sự tham gia, năng lực, v.v. củng cố các quá trình giảm nhẹ RRTT.
- Khuyến nghị chung sẽ:
 - Bảo đảm quan tâm đến Giảm nhẹ RRTT mang tính đáp ứng giới, dẫn chiếu đến các điều khoản của CEDAW và các luật mềm;
 - Bảo đảm sự thống nhất trong chính sách, cung cấp thông tin cho việc làm luật, xây dựng ngân sách và các biện pháp khác để chống lại tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu và thiên tai đối với quyền con người
- Khuôn khổ Sendai cũng nhấn mạnh quyền con người, bình đẳng giới, thích ứng với BĐKH và củng cố khuôn khổ luật pháp của quốc gia.
- Mục tiêu Phát triển bền vững số 5: “Thực hiện bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ và trẻ em gái
- Mục tiêu Phát triển bền vững số 13 – Biến đổi khí hậu

Quá trình diễn giải Công ước

- Một nhóm công tác của Ủy ban được hình thành từ tất cả các nhóm theo khu vực
- Bản đề xuất (Concept Note) được dự thảo và xem xét
- Phiên thảo luận chung kéo dài nửa ngày được tổ chức vào ngày 29/2/2016
- Tiếp thu ý kiến của các bên liên quan khác nhau ở mọi cấp độ: địa phương, quốc gia, khu vực và quốc tế
- Tiếp theo, các cuộc tham vấn sẽ được tổ chức với các nhóm khác nhau ở tất cả các khu vực địa lý để bảo đảm rằng các khuyến nghị cuối cùng được đưa ra sẽ phù hợp và thực tế trên phạm vi toàn cầu

Mối quan hệ giữa Công ước và Khuôn khổ Sendai về Giảm nhẹ RRTT mang tính đáp ứng giới và chống chịu với biến đổi khí hậu

1. Hiểu biết về rủi ro thiên tai

Điều 1: Bình đẳng thực chất giữa nam giới và phụ nữ

Các vấn đề trong Giới và Giảm nhẹ RRTT:

- Phân biệt đối xử đa tầng nấc, tương giao
- Số lượng lớn phụ nữ bị ảnh hưởng bởi thiên tai so với nam giới (**NHƯNG** không nhất thiết có nghĩa là phụ nữ dễ bị tổn thương hơn)
- Xử lý các yếu tố đa tầng nấc/tương giao khuyến khích quan niệm cho rằng phụ nữ “dễ bị tổn thương”, ví dụ như tuổi tác, tình trạng khuyết tật, sức khỏe, việc làm, trách nhiệm chăm sóc...

Hành động **Bù đắp** tiềm năng

- Thay đổi định kiến và tác động bất cân xứng đối với phụ nữ thông qua các chương trình và chính sách (tận dụng mạng lưới của phụ nữ, phát huy điểm mạnh và năng lực hiện có của họ).

1. Hiểu biết về rủi ro thiên tai (tiếp)

Điều 2: Nghĩa vụ trung tâm của các nước phải bảo đảm bình đẳng giới trong hiến pháp và pháp luật quốc gia, bãi bỏ các luật và thực hành mang tính phân biệt đối xử với phụ nữ và tuân thủ các nghĩa vụ quốc tế (Khuyến nghị chung số 28).

Hành động **Bù đắp** tiềm năng trong Giới và Giảm nhẹ RRTT::

- Xem xét các luật, tập quán và thực hành (bao gồm những giới hạn đối với sự dịch chuyển của phụ nữ, vai trò người chăm sóc) cản trở khả năng chống chịu với rủi ro thiên tai của phụ nữ
- củng cố các thể chế có liên quan

Điều 3: Vận động cho lồng ghép giới, nghĩa là sự hiện diện của phụ nữ trong mọi lĩnh vực; vai trò của Cơ quan phụ nữ quốc gia sẽ được đề cập ở đây.

Các vấn đề về Giới và Giảm nhẹ RRTT :

- Các cơ quan phụ nữ quốc gia và NGO không thường xuyên được tham gia vào các quyết định chủ yếu liên quan đến các chương trình về BDKH và Giảm nhẹ RRTT, các quyết định này chủ yếu do nam giới chi phối.

2. Tăng cường công tác Quản trị RRTT để Quản lý RRTT (tiếp)

Điều 7 & 8: Bình đẳng trong đời sống chính trị và công cộng, xây dựng chính sách và tham gia vào NGO, tham gia ở cấp độ quốc tế

Hành động **Bù đắp** tiềm năng trong Giới và Giảm nhẹ RRTT :

- Nâng cao vai trò lãnh đạo và sự tham gia của phụ nữ ở mọi cấp độ của quá trình Giảm nhẹ RRTT và BDKH mang tính đáp ứng giới
- Khuyến khích sự tham gia bình đẳng vào:
 - Lập kế hoạch và thiết kế chương trình trong mọi lĩnh vực (vd. Nông nghiệp, quy hoạch đô thị, kinh tế, chính phủ, y tế, giáo dục, quản lý tài nguyên môi trường)
 - **Chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với thiên tai** (tập huấn, phối hợp công tác cứu trợ) và tiếp cận bình đẳng với các nguồn lực và cơ hội trong quá trình chuẩn bị và phục hồi)
 - Quá trình ra quyết định và chính sách (**quản lý tài nguyên thiên nhiên và nước, y tế công cộng, phòng chống hạn, nông nghiệp, v.v.**)

2. Tăng cường công tác Quản trị RRTT để Quản lý RRTT

Điều 4: Các biện pháp đặc biệt tạm thời

Hành động **Bù đắp** tiềm năng trong Giới và Giảm nhẹ RRTT:

- Các biện pháp đặc biệt tạm thời có thể được áp dụng để khuyến khích phụ nữ tham gia, thiết kế chương trình để giải quyết những bất bình đẳng mà phụ nữ phải đối mặt trong mọi lĩnh vực; cân nhắc và đáp ứng nhu cầu của phụ nữ.

3. Đầu tư vào Giảm nhẹ RRTT nhằm tăng cường khả năng ứng phó, phục hồi và thích nghi

Điều 10 -13: Bình đẳng trong Giáo dục, Việc làm, Y tế

Hành động **Bù đắp** tiềm năng trong Giới và Giảm nhẹ RRTT:

Điều 10: Giáo dục/xây dựng năng lực/ thông tin là nhân tố quan trọng để bảo đảm rằng -

- Phụ nữ lựa chọn những ngành liên quan đến hiểu biết về Giảm nhẹ RRTT và cách giải quyết (bao gồm Khoa học, Kỹ thuật công nghệ, Toán học và Y học, nông nghiệp, quản lý nguồn nước, luật, đào tạo nghề và đào tạo kỹ thuật về các lĩnh vực liên quan đến rủi ro) tùy thuộc vào những nguy cơ nào là phổ biến (SIDS)

Điều 11: Việc làm & Điều 13: Lợi ích Kinh tế và Xã hội

- tình trạng kinh tế của phụ nữ (giải quyết vấn đề thu nhập thấp và lương hưu thấp, tỷ lệ chấp nhận bảo hiểm và bảo hiểm xã hội thấp, tiếp cận tín dụng nhỏ, mất mát tài sản cụ thể) được cân bằng trước khi thiên tai xảy ra.

Điều 12: Tiếp cận bình đẳng dịch vụ y tế

- Bảo đảm dân cư có sức khỏe, có khả năng chống chịu trong thiên tai và có khả năng tham gia và dẫn dắt các hoạt động bền vững

4. Nâng cao khả năng sẵn sàng để ứng phó hiệu quả trong phục hồi và tái thiết

Điều 5 & 6: Các mô hình ứng xử mang tính văn hóa và xã hội; bạo lực, mua bán người và lạm dụng mại dâm

Điều 12: Tiếp cận bình đẳng **dịch vụ y tế**

- Nâng cao khả năng sẵn sàng để ứng phó hiệu quả và “Xây dựng lại tốt hơn” trong phục hồi và tái thiết

Các vấn đề trong Giới và Giảm nhẹ RRTT:

- Tác động tiêu cực và rủi ro liên quan đến việc chuyển chỗ ở, di chuyển và di cư của phụ nữ do thiên tai và BDKH gây ra.
- Ủy ban đã đề cập đến vấn đề bạo lực trong khủng hoảng động đất ở Haiti tháng 10 năm 2010, và nhận xét như sau:
“bạo lực tình dục thường xảy ra trong khủng hoảng nhân đạo và có thể trở nên nghiêm trọng sau một thảm họa ở tầm quốc gia”
- Lưu ý đến các loại bệnh đi kèm với BDKH, bao gồm sức khỏe tâm thần, để giảm thiểu tỷ lệ tử vong bất đối xứng ở phụ nữ so với nam giới, và gánh nặng chăm sóc tăng thêm cho họ.

4. Nâng cao khả năng sẵn sàng để ứng phó hiệu quả trong phục hồi và tái thiết

Điều 14: Phụ nữ nông thôn: Nhu cầu đặc biệt của phụ nữ nông thôn

Các vấn đề trong Giới và Giảm nhẹ RRTT :

- Điều kiện địa lý của phụ nữ nông thôn, trách nhiệm đi lấy nước và nhiên liệu – củi đốt, chuẩn bị thực phẩm... làm giảm năng lực của họ trong ứng phó với BĐKH/tác động của thiên tai
- Không được tiếp cận bình đẳng hệ thống tiền tệ, nguồn lực, giáo dục, tham gia vào việc xây dựng và ra quyết định.

Hành động **Bù đắp** tiềm năng trong Giới và Giảm nhẹ RRTT:

- Tận dụng kiến thức bản địa/không chính thức của phụ nữ trong quản lý và bảo tồn tài nguyên thiên nhiên vì họ là tác nhân chủ yếu trong các lĩnh vực này

4. Nâng cao khả năng sẵn sàng để ứng phó hiệu quả trong phục hồi và tái thiết

Điều 15: Bình đẳng trước pháp luật/Tiếp cận công lý (Khuyến nghị chung số 33)

Biện pháp **Bù đắp** tiềm năng trong Giới và Giảm nhẹ RRTT :

- Xóa bỏ các rào cản đối với tiếp cận công lý

Điều 16: Quyền bình đẳng trong quan hệ hôn nhân gia đình

Biện pháp **Bù đắp** tiềm năng trong Giới và Giảm nhẹ RRTT :

- Quyền bình đẳng trong quan hệ hôn nhân gia đình trở nên đặc biệt quan trọng trong thiên tai, vì người còn sống sót có thể không có quyền được pháp luật thừa nhận đối với đất đai, tài sản, và có thể phải chịu đựng nhiều khó khăn hơn và không có khả năng phục hồi sau thiên tai;
- Bãi bỏ các luật mang tính phân biệt đối xử liên quan đến người đứng đầu gia đình.

Hội tụ thông điệp chính sách giữa CEDAW và khuôn khổ Sendai

Kết quả kỳ vọng từ Sendai:

- Giảm đáng kể rủi ro thiên tai và tổn thất về sinh mạng, sinh kế và sức khỏe, cũng như rủi ro về tài sản kinh tế, thể chất, xã hội, văn hóa và môi trường...
- Việc thực hiện kết quả này đòi hỏi... tạo dựng một môi trường **mang tính xây dựng và khuyến khích** cần thiết

➤ ***CEDAW có thể là thành phần quan trọng của môi trường mang tính khuyến khích này***

Nguyên tắc chỉ đạo:

- Giảm nhẹ rủi ro thiên tai đòi hỏi sự tham gia và hợp tác của **toàn xã hội**. Nó cũng đòi hỏi **sự trao quyền và sự tham gia toàn diện, dễ tiếp cận và không phân biệt đối xử**, đặc biệt chú ý đến những người chịu ảnh hưởng bất đối xứng của thiên tai... Cần lồng ghép góc nhìn về **giới**, tuổi tác, văn hóa và tình trạng khuyết tật vào mọi chính sách và thực hành, và cần khuyến khích **vai trò lãnh đạo** của **phụ nữ** và thanh niên.

➤ ***CEDAW là cơ chế mạnh mẽ để bảo đảm sự tham gia và trao quyền cho phụ nữ ở các nước thành viên***

- Giảm nhẹ RRTT đòi hỏi một phương pháp tiếp cận đa chiều về mối nguy hiểm và quá trình ra quyết định **toàn diện** trên cơ sở có đủ thông tin về rủi ro, dựa trên sự trao đổi cởi mở và phổ biến **số liệu đã được phân tách, bao gồm theo giới tính**, tuổi và tình trạng khuyết tật.

➤ ***Nghĩa vụ báo cáo quy định trong CEDAW là một cơ chế quan trọng để bảo đảm sự tuân thủ, để giám sát thông qua các cuộc đối thoại mang tính xây dựng có lồng ghép các điều khoản của Công ước, và cơ sở bằng chứng của số liệu về Giảm nhẹ RRTT theo giới.***

Kết luận

Để xây dựng các chính sách hiệu quả và bền vững nhằm giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu thì việc làm giảm bất bình đẳng giới hiện hành và trao quyền cho phụ nữ phải được đặt ở vị trí trung tâm trong các phân tích và hành động được thực hiện.

CẢM ƠN

Quý vị đã chú ý theo dõi